TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAK ĐOA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2020/QĐST-DS	*Đak Đoa, ngày 23 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP S**; địa chỉ: H Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền khởi kiện và tham gia tố tụng: Ông Mai Xuân Hạnh P – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh K. Địa chỉ: 353 T, thành phố K, tỉnh K.

(*Theo Giấy ủy quyền số 4021/2018/GUQ-PL ngày 10/12/2018 của Ngân hàng TMCP S về việc ký hợp đồng/thỏa thuận, văn bản và thẩm quyền tham gia tố tụng).*

Người được ủy quyền lại: Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh K.

(*Theo Giấy ủy quyền lại số 130/2019/GUQ-CNKT ngày 01/8/2019 của Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh K).*

- *Bị đơn:* Bà **Vũ Thị T1,** sinh năm 1974; địa chỉ: thôn M, xã H, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Đàm Văn C**, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn M, H, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

2. Chị **Đàm Thị Mỹ L**, sinh năm 1998; địa chỉ: thôn M, xã H, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Bà Vũ Thị T1 phải trả cho Ngân hàng TMCP S 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày lập biên bản hoà giải thành (**15/6/2020**) là 102.611.960 (Một trăm lẻ hai triệu sáu trăm mười một nghìn chín trăm sáu mươi đồng) đồng theo hợp đồng tín dụng số LD1729100013 ngày 18/10/2017 và thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 01-LD1729100013, ngày 18 tháng 10 năm 2018.

2.2. Về phương án trả nợ: Trong thời hạn 01 (Một) tháng, kể từ ngày 15/6/2020 đến hết ngày 15/7/2020, bà Vũ Thị T1 có trách nhiệm phải trả cho Ngân hàng TMCP S 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày lập biên bản hoà giải thành (**15/6/2020**) là 102.611.960 (Một trăm lẻ hai triệu sáu trăm mười một nghìn chín trăm sáu mươi đồng) theo như Hợp đồng tín dụng số LD1729100013 ngày 18/10/2017 và thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 01-LD1729100013, ngày 18 tháng 10 năm 2018.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (**15/6/2020**) bà Vũ Thị T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp bà Vũ Thị T1 không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP S trong thời hạn nêu trên, thì Ngân hàng TMCP S có quyền đề nghị Chi cục thi hành án dân sự huyện Đak Đoa phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 535/2017/HĐTC ký ngày 19/10/2017 giữa Ngân hàng TMCP S và bà Vũ Thị T1 đã được Ủy ban nhân dân xã Hải Yang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai chứng thực, số chứng thực 231, quyển số 01-SCT/HĐ,GD và được đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đak Đoa ngày 19/10/2018 sau đây để thu hồi nợ cho Ngân hàng:

+ Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 161806, tại thửa đất số 275; 277 tờ bản đồ 18, diện tích 6.078m^2, đất trồng cây lâu năm và đất trồng cây hằng năm tại thôn 2, xã Hải Yang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, do Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai cấp ngày 14/10/2011 (Đăng ký thay đổi pháp lý giấy chứng nhận ngày 16/01/2017) cấp cho bà Vũ Thị T1.

+ Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 035626, tại thửa đất số 83, tờ bản đồ

24, diện tích 1.950m^2, đất trồng cây hằng năm tại thôn 1, xã Hải Yang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, do Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai cấp ngày 07/10/2010 (Đăng ký thay đổi pháp lý giấy chứng nhận ngày 13/01/2016 và ngày 21/01/2016) cấp cho bà Vũ Thị T1.

+ Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 970873, tại thửa đất số 114, 115, tờ bản đồ 24, diện tích 2.520 m^2, đất ở tại nông thôn và đất trồng cây lâu năm tại xã Hải Yang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, do Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai cấp ngày 13/11/2003 (Đăng ký thay đổi pháp lý giấy chứng nhận ngày 08/6/2017 và ngày 07/8/2017) cấp cho Hộ bà Vũ Thị T1.

2.4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Vũ Thị T1 tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đối với số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Do Ngân hàng TMCP S đã nộp tạm ứng nên bà Vũ Thị T1 phải hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S thông qua Chi nhánh K số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

2.5. Về án phí: Mức án phí dân sự sơ thẩm về việc hoà giải thành trong vụ án là 18.039.179 đồng (Mười tám triệu không trăm ba mươi chín nghìn một trăm bảy mươi chín đồng).

- Bà Vũ Thị T1 tự nguyện chịu toàn bộ 18.039.179 đồng (Mười tám triệu không trăm ba mươi chín nghìn một trăm bảy mươi chín đồng). Bà Vũ Thị T1 chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP S thông qua Chi nhánh K 16.164.164 đồng (Mười sáu triệu một trăm sáu mươi bốn nghìn một trăm sáu mươi bốn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0005139 ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đak Đoa;
- Chi cục THADS huyện Đak Đoa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Minh Chính